

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HỒNG QUÂN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HỒNG QUÂN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HONG QUAN TRADING AND SERVICES DEVELOPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HONG QUAN TRADING CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108226443

3. Ngày thành lập: 10/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 108 Hàng Gai, Phường Hàng Gai, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0943669166

Fax:

Email: sonhoaspa@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);	4659(Chính)
3.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
4.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự.	4649
6.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ; Cắt, tỉa và cạo râu; Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm...	9631
7.	Vận tải bằng xe buýt	4920
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
9.	Vận tải đường ống	4940
10.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương Chi tiết: Vận tải hành khách ven biển;	5011
11.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
12.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520

13.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
14.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
15.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
16.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
17.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
18.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
19.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
20.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
21.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
22.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
23.	Đại lý, môi giới, đấu giá (Loại trừ đấu giá);	4610
24.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật ;	9610
25.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
26.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
27.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
28.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
29.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
30.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật Thương mại năm 2005).	8299
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác;	7730
33.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
34.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
35.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

36.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô; (Điều 4, 6, 7, 8 Nghị định 86/2014/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10/09/2014 về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4932
37.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Vận tải hàng hóa ven biển;	5012
38.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
39.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
40.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
41.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
42.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến.	4663
43.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
44.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
45.	Sản xuất máy luyện kim	2823
46.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng;	2829
47.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

6. Vốn điều lệ: 2.500.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM VĂN SƠN	Xóm 10, Xã Khánh Nhạc, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	2.000.000.000	80,000	164048618	
2	TRẦN THỊ HOA	Xóm 10, Xã Khánh Nhạc, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	500.000.000	20,000	164646391	

8. Người đại diện theo pháp luật:

Thời gian đăng từ ngày 10/04/2018 đến ngày 10/05/2018

* Họ và tên: PHẠM VĂN SƠN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *07/12/1979*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *164048618*

Ngày cấp: *24/04/2013*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Ninh Bình*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Xóm 10, Xã Khánh Nhạc, Huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 108 Hàng Gai, Phường Hàng Gai, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*